

## KẾ HOẠCH

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”**

Thực hiện Công văn số 2543-CV/BTGTW, ngày 08/3/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW), Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, nội dung cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Đánh giá việc tổ chức thực hiện và kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

- Đề xuất ban hành văn bản mới chỉ đạo việc phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

#### 2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải bám sát các nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW; Kết luận số 50-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Kết luận số 50-KL/TW).

- Đánh giá đúng thực tế, khách quan những kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm.

- Đề xuất quan điểm, chủ trương; cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp khả thi về phát triển khoa học và công nghệ cho từng giai đoạn phù hợp với xu thế, thực tiễn của đất nước trong thời kỳ mới.

- Trên cơ sở tổng kết, đề xuất sự cần thiết xây dựng văn bản mới của Đảng (nếu có) với các nội dung bám sát tinh thần của Văn kiện Đại học XIII; có tính kế thừa, khoa học; đảm bảo thiết thực, khả thi; quá trình xây dựng Đề án cần toàn diện, sâu sắc, tránh hình thức, đúng kế hoạch, hiệu quả và tiết kiệm.

## II. NỘI DUNG BÁO CÁO, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔNG KẾT

### 1. Nội dung báo cáo

1.1. Đánh giá tình hình phổ biến, quán triệt, việc thể chế hóa các nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW; công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết Nghị quyết số 20-NQ/TW và thực hiện Kết luận số 50-KL/TW; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền với việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW; nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ.

1.2. Đánh giá công tác chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các luật, văn bản dưới luật về việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động, đề án của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương.

1.3. Đánh giá những kết quả đạt được theo mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW đã đề ra như sau:

1.3.1. Đánh giá những kết quả đạt được theo các mục tiêu đã được đề ra trong Nghị quyết số 20-NQ/TW, cụ thể:

- Về trình độ khoa học công nghệ của Việt Nam;

*(Thực trạng trình độ khoa học và công nghệ Việt Nam; tốc độ đổi mới khoa học và công nghệ...)*

- Về phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ;

- Về đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ;

*(Phát triển đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ; phát triển các tổ chức, tập thể khoa học và công nghệ mạnh...)*

- Về số lượng các công trình được công bố quốc tế và số lượng các sáng chế được bảo hộ trong nước và ở nước ngoài;

- Về phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

- Về những khía cạnh chính trị, xã hội của việc ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ.

1.3.2. Đánh giá những kết quả đạt được theo các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW đã đề ra, tập trung đánh giá những nội dung sau:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ;

- Việc đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ;

- Việc triển khai các định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu;

- Về phát huy và tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia;

- Về phát triển thị trường khoa học và công nghệ;

- Về hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

1.4. Xác định những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

#### 1.5. Đánh giá chung

Qua quá trình tổng kết, khái quát những kết quả quan trọng đã đạt được theo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp; đồng thời nêu rõ các tồn tại, hạn chế về phát triển khoa học công nghệ và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trên cơ sở đó đề xuất những nội dung mới.

1.6. Đề xuất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

1.6.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình trong nước và quốc tế, làm rõ cơ sở đề xuất quan điểm, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển khoa học và công nghệ cho từng thời kỳ từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

1.6.2. Trên cơ sở kế thừa và phát triển các quan điểm của Đảng, đề xuất, kiến nghị những nội dung mới về quan điểm, mục tiêu, cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ cho từng giai đoạn theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

1.6.3. Kiến nghị ban hành văn bản mới của Đảng về tiếp tục phát triển khoa học và công nghệ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế (nếu có).

#### 1.7. Phụ lục Báo cáo

Trên cơ sở các nội dung báo cáo, xây dựng các phụ lục tương ứng kèm theo.

- Phụ lục 1. Hệ thống văn bản đã ban hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW.

- Phụ lục 2. Thống kê về nhân lực và các tổ chức khoa học và công nghệ giai đoạn 2012-2021.

- Phụ lục 3. Danh mục các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2012-2021 và các kết quả nổi bật.

- Phụ lục 4. Đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ (từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa) giai đoạn 2012-2021.

- Phụ lục 5. Thống kê các đề tài, nghiên cứu khoa học và công nghệ, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có kết quả nổi bật mang tính đột phá trong ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ.

- Phụ lục 6. Thống kê về số lượng công bố quốc tế giai đoạn 2012-2021.

## **2. Hình thức tổng kết**

- Ban cán sự đảng Bộ GDĐT xây dựng Kế hoạch và phối hợp với Đảng ủy Bộ GDĐT chỉ đạo việc tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ở tất cả các cấp ủy, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

- Việc tổ chức tổng kết được tiến hành ở tất cả các cấp ủy, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

## **3. Thời gian tổng kết**

Việc tổng kết ở tất cả các cấp ủy, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ hoàn thành trước ngày 05/5/2022.

# **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này, phối hợp với cấp ủy cùng cấp khẩn trương tổ chức việc tổng kết, hoàn thành trước ngày 05/5/2022; xây dựng báo cáo tổng kết gửi về Ban cán sự đảng Bộ GDĐT trước ngày 05/5/2022 (qua Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ GDĐT, bản mềm xin gửi qua email vp.bcsdang@moet.gov.vn).

## **2. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường**

Tổng hợp, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; phối hợp với Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ GDĐT xây dựng và gửi báo cáo theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, hoàn thành trước ngày 15/5/2022.

## **3. Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ GDĐT**

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo của Ban cán sự đảng Bộ GDĐT trước ngày 15/5/2022.

Trên đây là Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW. Căn cứ vào Kế hoạch, yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ gửi ý kiến bằng văn bản về Ban cán sự đảng Bộ GDĐT (qua Văn phòng Ban cán sự đảng Bộ GDĐT) để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (để b/c);
- Bí thư BCSD (để b/c);
- Đảng ủy Bộ GDĐT (để p/h);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ (để t/h);
- Lưu VPBCSD.

**T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG  
PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Phúc**